

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY MAY 10-CTCP
Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

- | | |
|--|---|
| - Tên giao dịch: | Tổng công ty May 10 - CTCP |
| - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: | 0100101308 |
| - Vốn điều lệ: | 100.000.000.000 (Một trăm tỷ đồng) |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: | 100.000.000.000 (Một trăm tỷ đồng) |
| - Địa chỉ: | Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội |
| - Số điện thoại: | (04) 3 8276 923 |
| - Số fax: | (04) 3 8276 925 |
| - Website: | www.garcol0.com.vn |
| - Mã cổ phiếu (nếu có) | |
| - Quá trình hình thành và phát triển: | |
| + Năm 1946: | Thành lập các xưởng may quân trang ở chiến khu Việt Bắc |
| + Năm 1961: | Đổi tên thành Xí nghiệp May 10 trực thuộc Bộ công nghiệp nhẹ. |
| + Năm 1992: | Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty May 10. |
| + Năm 2005: | Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần May 10. |
| + Ngày 26/3/2010: | Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần. |

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh hàng may mặc.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và quốc tế

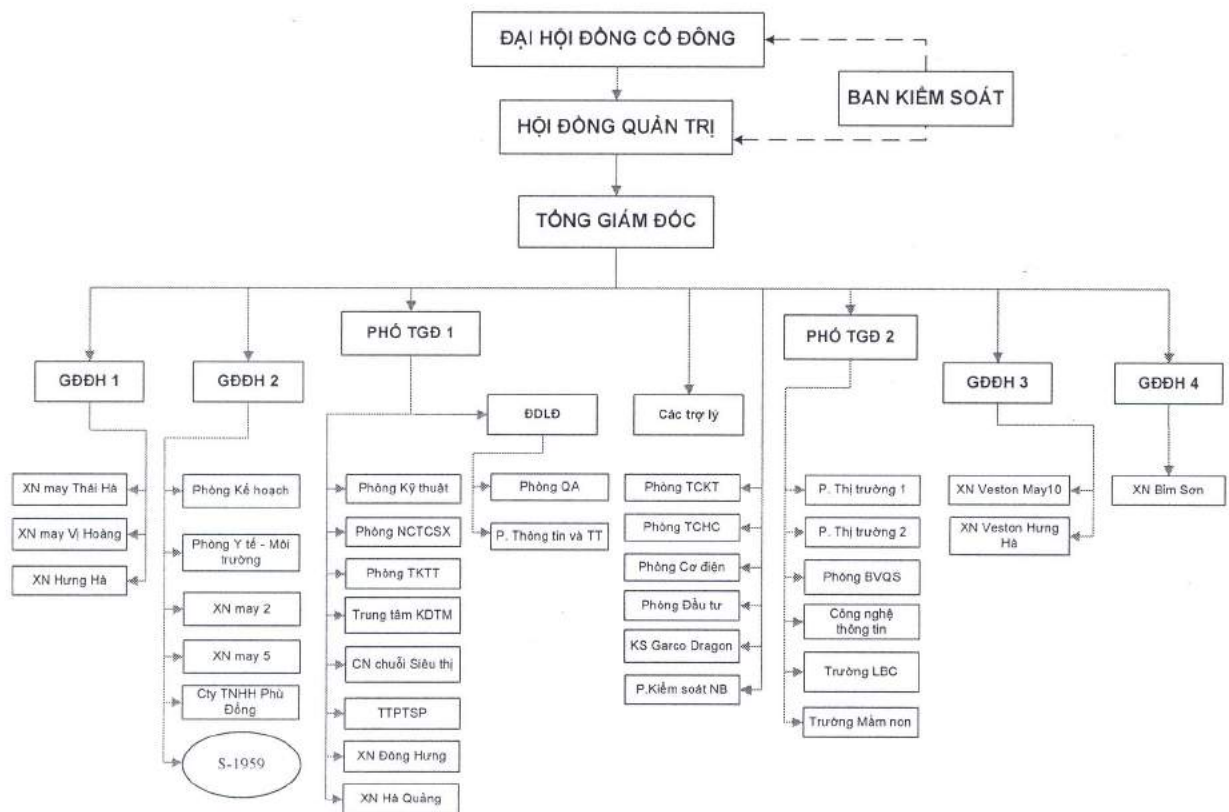
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị.

Tổng công ty May 10 được chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông Nhà nước (Tập đoàn dệt may Việt Nam) nắm giữ 35,51% vốn điều lệ. Mô hình quản trị của Tổng Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kiểm soát nội bộ, các phòng nghiệp vụ, các chi nhánh tại các địa phương.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Kể từ ngày thành lập cho đến nay, Tổng công ty May 10 - CTCP đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công ty	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty trách nhiệm hữu hạn May Phù Đổng Địa chỉ: Liên đoàn lao động huyện Gia Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc xuất khẩu	1.097,32	60,97

4. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Phát triển Tổng công ty May 10 trở thành một Tổng công ty hàng đầu của Ngành Dệt May Việt Nam, trong đó sản xuất và kinh doanh hàng may mặc thời trang là ngành nghề cốt lõi.

+ Quy hoạch phát triển trụ sở chính của May 10 thành khu vực sản xuất công nghệ cao, trung tâm thời trang, trung tâm thương mại, dịch vụ, đào tạo và các dịch vụ phục vụ dân sinh... Tiếp tục phát triển May 10 trở thành thương hiệu có uy tín lớn trên thị trường trong

nước và quốc tế.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Phát triển nguồn nhân lực May 10 mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh-sạch-đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và xã hội.

+ Tập trung nguồn lực và tuyển dụng bổ sung nhân sự cho trung tâm phát triển sản phẩm, tham gia tích cực chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, tạo bước đột phá về doanh thu, thị trường và từng bước chủ động trong việc thâm nhập thị trường thế giới.

+ Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2020, tầm nhìn tới năm 2030.

+ Công tác đầu tư xây dựng: Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có tính khả thi cao nâng cao hiệu suất của hoạt động đầu tư. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phù hợp với việc áp dụng công nghệ Lean.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty:

+ Tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn quan tâm chăm lo đời sống của người lao động, hoàn thành tốt các chỉ tiêu nộp ngân sách và tăng trưởng hàng năm.

+ Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro biến động kinh tế:

+ Kinh tế thế giới phục hồi chậm, đặc biệt là các thị trường tiêu thụ hàng dệt may lớn như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản làm cho sức mua về hàng dệt may giảm.

+ Nền kinh tế biến động sẽ làm thay đổi sức tiêu dùng của người dân. Do vậy các chính sách về kinh tế của Nhà nước như chính sách Thuế, lao động, tiền lương tối thiểu, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, chính sách về tỷ giá, lãi suất... sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động SXKD của Tổng công ty. Trong khi đó các nước đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Việt Nam như Myanmar, Bangladesh, Campuchia lại có nhiều lợi thế về thuế suất hàng dệt may vào các thị trường lớn và được hỗ trợ của chính phủ về chính sách xuất khẩu dẫn đến xu thế dịch chuyển đơn hàng dệt may về các nước này.

- Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu : Trên 50% nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Tổng công ty được nhập từ nước ngoài. Do vậy biến động về giá nguyên vật liệu trên thế giới sẽ tác động rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Rủi ro về nguồn nhân công và năng suất lao động : Là ngành sử dụng nhiều lao động nên xu thế dịch chuyển lao động giữa các ngành kinh tế hiện nay là trở ngại lớn đối với ngành Dệt May. Ngoài ra sự đầu tư mạnh mẽ của các doanh nghiệp may mặc có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tạo nên sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về nhân công và năng suất lao động giữa các doanh nghiệp may mặc.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2016 (theo báo cáo tài chính hợp nhất):

TT	Nội dung	ĐVT	TH 2015	KH 2016	TH 2016	So sánh	
						TH 2016/TH 2015	TH/KH 2016
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.740,43	2.850	2.943,88	107,42	103,29
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	59,46	60	61,55	103,51	102,58
3	Thu nhập bình quân	Nghìn đồng/ng/tháng	6.786,46	6.850,00	7.080,00	104,33	103,36
4	Lao động	Người	8.096	8.350	7.964	98,37	95,38

(Tổng doanh thu bao gồm: Doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác)

- Tổng doanh thu đạt 2.943,88 tỷ đồng, tăng 3,29% so với kế hoạch và tăng 7,42% so với năm 2015.

- Lợi nhuận đạt 61,55 tỷ đồng, tăng 2,58% so với kế hoạch và tăng 3,51% so với năm 2015.

- Thu nhập bình quân: 7.080.000 đồng/người/tháng, tăng 3,36% so với kế hoạch và 4,33% so với năm 2015.

- Lao động bình quân: 7.964 người, giảm 4,62% so với kế hoạch và giảm 1,63% so với năm 2015.

b. Công tác kinh doanh :

- Đối với thị trường xuất khẩu: Tổng công ty đã nỗ lực tìm kiếm và đáp ứng đủ việc làm, duy trì ổn định sản xuất cho tất cả các đơn vị của Tổng công ty trong năm 2016. Tiếp tục củng cố, giữ vững và phát triển các thị trường chính như Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản. Giảm dần tỷ trọng hàng gia công, tăng tỷ trọng hàng FOB.

- Đối với thị trường trong nước: Năm 2016, Tổng công ty đã tập trung cải tiến hoạt động kinh doanh trong nước :

+ Kiện toàn và cơ cấu lại toàn bộ hệ thống cửa hàng và đại lý trên toàn quốc. Đặc biệt chú trọng việc mở rộng mạng lưới bán hàng qua kênh đại lý, phát triển chuỗi cửa hàng tại các trung tâm thương mại và siêu thị lớn.

- + Chuẩn hóa hình ảnh quảng cáo và nhận diện thương hiệu May 10 trên toàn hệ thống phân phối sản phẩm.
- + Đầu tư nguồn lực phát triển dòng sản phẩm thời trang nữ và dòng thời trang cao cấp Eternity GrusZ.
- + Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hỗ trợ đại lý bán hàng, tiếp tục xây dựng và quảng bá thương hiệu May10 với nhiều hình thức.
- + Củng cố và phát triển hoạt động kinh doanh siêu thị M10Mart và dịch vụ khách sạn, nhà hàng.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Vũ Đức Giang	1954	Đại học	Chủ tịch HĐQT	4,73
2	Phạm Duy Hạnh	1957	Thạc sỹ	Thành viên HĐQT	0
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1964	Đại học	Tổng giám đốc	5,74
4	Nguyễn Thiên Lý	1964	Đại học	Phó TGD	3,58
5	Thân Đức Việt	1974	Thạc sỹ	Phó TGD	1,91
6	Bạch Thăng Long	1967	Đại học	Giám đốc điều hành	0,54
7	Trần Trọng Kim	1959	Đại học	Giám đốc điều hành	0,82
8	Nguyễn Ánh Dương	1973	Đại học	Giám đốc điều hành	0,11
9	Nguyễn Thị Bích Thủy	1971	Đại học	Giám đốc điều hành	0,22
10	Phạm Bích Hồng	1971	Đại học	Kế toán trưởng	2,86

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Chức vụ: Giám đốc điều hành

Thời hạn: 03 năm kể từ ngày 01/08/2016

+ Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ánh Dương

Chức vụ: Giám đốc điều hành.

Thời hạn: 03 năm kể từ ngày 01/08/2016.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trọng chính sách đối với người lao động:

Hiện Tổng công ty đang sử dụng gần 8.000 lao động trên 7 tỉnh thành cả nước. Tổng công ty luôn đặt mục tiêu hàng đầu là quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, chất lượng cao, năng động và hiệu quả.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Tình hình thực hiện đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư: 238,38 tỷ đồng
- Giá trị thực hiện trong năm: 217,16 tỷ đồng (Đạt 91,09 % KH), trong đó:
 - + Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị : 164,09 tỷ đồng
 - + Xây dựng cơ bản : 40,94 tỷ đồng
 - + Đầu tư khác : 12,13 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết:

* Công ty TNHH May Phù Đổng:

- + Mỗi quan hệ: Công ty con
- + Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh xuất khẩu hàng may mặc.
- + Vốn điều lệ: 1.799.681.391 đồng
- + Doanh thu năm 2016: 21.919.814.908 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 1.631.273.677 đồng

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (Theo số liệu báo cáo hợp nhất):

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% 2016/ 2015
Tổng giá trị tài sản	1.031.440.525.887	1.274.408.112.804	123,56
Tổng doanh thu	2.740.443.397.945	2.943.879.053.062	107,42
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	56.911.102.254	59.918.229.907	105,28
Lợi nhuận khác	2.552.707.721	1.628.238.282	63,78
Lợi nhuận trước thuế	59.463.809.975	61.546.468.189	103,50
Lợi nhuận sau thuế	48.559.451.521	51.948.057.067	106,98
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	15%	75

(Tổng doanh thu gồm: Doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,08	1,08	
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,62	0,71	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,79	0,82	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,86	4,62	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	8,44	8,16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,63	2,29	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,79	1,78	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	22,85	22,91	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,71	4,08	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,10	2,05	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông là tổ chức: 01 – Là Tập đoàn Dệt May Việt Nam giữ 3.551.180 cổ phần, chiếm 35,51%
- Số cổ đông là cá nhân: 1.064 cổ đông, giữ 6.448.820 cổ phần, chiếm 64,49%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Tổng công ty May 10.
- Ngày 18/11/2016, UBCK Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng cho Tổng công ty May 10 theo các nội dung sau:
 - + Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - + Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - + Tổng số cổ phiếu chào bán: 8.000.000 cổ phiếu
 - + Tổng trị giá chào bán (tính theo mệnh giá cổ phiếu): 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)
- Tháng 12/2016, Tổng công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu ra công chúng:
 - + Giá chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu: 15.000 đồng/cổ phần
 - + Tổng số tiền thu được theo mệnh giá: 80.000.000.000 đồng
 - + Thặng dư vốn cổ phần thu được: 40.000.000.000 đồng
- Ngày 3/1/2017, Tổng công ty May 10 – CTCP nhận được công văn số 04/UBCK-QLCB của Ủy ban chứng khoán nhà nước về báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng. Theo báo cáo, số lượng cổ phiếu được Tổng công ty chào bán thành công là 8.000.000 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán).
- Ngày 3/1/2017, Tổng công ty May 10 thực hiện tăng vốn điều lệ số tiền: 80 tỷ đồng (Tám mươi tỷ đồng); tăng thặng dư vốn cổ phần (sau khi trừ chi phí phát hành) là: 39.843.000.000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

+ Lượng nguyên liệu sử dụng trong năm 2016 là 63,6 triệu mét vải và mex các loại, tương đương gần 8 triệu tấn.

+ Lượng phụ liệu sử dụng trong năm 2016 là gần 1,8 triệu tấn gồm nhiều chủng loại: Cúc, khóa kéo, khoanh cổ, túi PE, hộp carton...

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng.

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Trong năm 2016, Tổng công ty đã tiêu thụ trên 11,5 triệu kwh điện với tổng chi phí hơn 23,2 tỷ đồng.

- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp: Lượng tiêu thụ than đá năm 2016 đạt trên 4 triệu kg với tổng chi phí là 15,6 tỷ đồng. Tổng công ty cũng sử dụng hơn 36 nghìn lít dầu DO với chi phí trên 446 triệu đồng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

- Thay đèn T8, T10 bằng đèn T5 mức tiêu thụ giảm 50%

- Sử dụng biển tần

- Khóa hơi nóng, khí nén những nơi không sử dụng tránh thất thoát.

- Sử dụng van điện từ tự động khóa đường cấp nước khi tắt điện.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Tổng công ty sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp. Trong năm 2016, Tổng công ty đã tiêu thụ trên 100.000 m³ nước với tổng chi phí gần 1,24 tỷ đồng.

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 7.964 lao động.

- Thu nhập bình quân 7.080.000 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Các chính sách đối với người lao động không những được Tổng công ty thực hiện đầy đủ mà trong một số nội dung còn thực hiện cao hơn những quy định của Nhà nước.

- Thường xuyên quan tâm đến đời sống và thu nhập của người lao động bằng cách khai thác, tạo đủ công ăn việc làm cho gần 8.000 lao động với mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

- 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động được cấp sổ Bảo hiểm xã hội và thẻ Bảo hiểm y tế; Nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách BHXH, trích nộp đúng, đủ, đảm bảo

thanh toán kịp thời các chế độ đối với người lao động. Ngoài ra Tổng công ty mua bảo hiểm thân thể 24/24 giờ cho 100% CBCNV.

- Hàng năm, phòng Khám đa khoa của Tổng công ty kết hợp với các bệnh viện tổ chức xét nghiệm, khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV, riêng đối với những công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về sức khỏe được khám 2 lần/năm. Qua đó phát hiện và có biện pháp điều trị kịp thời đối với những trường hợp mắc bệnh nghề nghiệp, mãn tính, từng bước nâng cao sức khỏe cho người lao động. Hàng năm tổ chức cho CBCNV đi nghỉ mát, nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe.

- Tổng công ty luôn quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Các xưởng sản xuất, nhà ăn đều được trang bị hệ thống điều hòa hoặc làm mát, người lao động được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ. Nhà vệ sinh được cải tạo sạch sẽ.

- Duy trì và phát triển Trường Mầm non May 10 là nơi nuôi dạy các cháu là con của CBCNV để bố mẹ các cháu yên tâm công tác, nhà trường có hệ thống camera trực tuyến cho tất cả 11 phòng học. Đồng thời hàng năm tổ chức động viên, khen thưởng kịp thời con của CBCNV trong toàn Tổng công ty nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6 và Tết trung thu, Tổng công ty tổ chức tuyên dương các cháu học sinh giỏi và mời các nghệ nhân về dạy làm đồ chơi dân gian, làm đồ gốm, làm bánh cho các con CBCNV.

- Người lao động được quan tâm tặng quà trong các dịp Lễ, Tết, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày sinh nhật, ngày kết hôn... và tham dự nhiều hoạt động nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước như: học và thi cắm hoa, gói bánh chưng; nghe nói chuyện chuyên đề về bình đẳng giới, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, văn hóa ứng xử, vai trò của chị em phụ nữ xưa và nay, mít tinh kỷ niệm ngày thành lập hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam...

- Tổ chức chương trình “Bông hồng cài áo” – lễ Vu lan báo hiếu, tổ chức thi viết cảm nhận về đại lễ 70 năm, tổ chức cuộc thi đọc thơ, cảm nhận về tình mẫu tử, về gia đình, đồng nghiệp ...

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

+ Xác định tầm quan trọng về chất lượng công việc là mục tiêu lâu dài và đúng đắn, chính vì vậy ban lãnh đạo TCTy luôn quan tâm đến công tác đào tạo. Hàng năm tổ chức nghiêm túc các lớp đào tạo định kỳ về ATVSLĐ cho 100% CBCNV theo đúng quy định của pháp luật với trung bình 8h đào tạo/người/năm. Trong năm 2016 đã tổ chức đào tạo cho trên 11.000 lượt học viên của các xí nghiệp thành viên. Tổ chức 22 lớp đào tạo định kỳ về ATVSLĐ, PCCN, sơ cấp cứu ban đầu theo quy định của pháp luật cho 9.962 lượt người. Ngoài ra, Tổng công ty liên tục tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: đào tạo tiếng anh cho người lao động, chính sách mới về tiền lương và bảo hiểm xã hội, phổ biến nội dung hiệp định TPP về dệt may, đào tạo về hệ thống quản

lý chất lượng theo tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng,

+ Đào tạo theo phân loại nhân viên:

Nhân viên trực tiếp: Đào tạo nâng cao tay nghề

Nhân viên gián tiếp: Đào tạo hệ thống, đào tạo các kỹ năng chuyên ngành.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

+ Phối hợp với trường cao đẳng nghề Long Biên để đào tạo nâng cao tay nghề và đào tạo tiếng Anh cho người lao động. Năm 2016, Tổng công ty đã in và phát miễn phí hơn 6.000 quyển sách hướng dẫn học tiếng Anh và đĩa hướng dẫn học cho 6.000 CBCNV đăng ký đợt 1 và 2. Tổng công ty cũng tổ chức các lớp dạy tiếng Anh riêng cho CBCNV, nhằm trang bị kiến thức tốt nhất cho CBCNV Tổng công ty chuẩn bị cho thời kỳ hội nhập, đã có gần 1.500 người lao động tham gia học các lớp tiếng Anh đầu tiên do Tổng Công ty tổ chức.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm, Tổng công ty đã tặng quà, ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, hỗ trợ kinh phí xây dựng trường mầm non, tài trợ 02 cây cầu “Khuyến học- Dân trí” tại Sóc Trăng và Yên Bái, ủng hộ đồng bào lũ lụt của tỉnh Quảng Bình và Thanh Hóa, tặng quà cho gia đình các phi công của máy bay SU 30 và CASA 212 đã gặp nạn và hy sinh trên đường làm nhiệm vụ, phụng dưỡng mẹ VNAH... với tổng số tiền trên 2,4 tỷ đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc: Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016, tình hình thị trường của ngành dệt may gặp nhiều khó khăn, nhưng bằng sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Tổng công ty tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2016 đều vượt mức kế hoạch đề ra và tăng so với năm trước, cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 2.943,88 tỷ đồng, tăng 3,29% so với kế hoạch và tăng 7,42% so với năm 2015.

- Lợi nhuận đạt 61,55 tỷ đồng, tăng 2,58% so với kế hoạch và tăng 3,51% so với năm 2015.

- Thu nhập bình quân: 7.080.000 đồng/người/tháng, tăng 3,36% so với kế hoạch và 4,33% so với năm 2015.

- Lao động bình quân: 7.964 người, giảm 4,62% so với kế hoạch và giảm 1,63% so với

năm 2015.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản.

- Tình hình tài sản: Tài sản năm 2016 tăng 23,56% so với năm 2015, trong đó tiền và các khoản tương đương tiền tăng 205,94% (Tổng công ty phát hành tăng vốn vào tháng 12, đến ngày 3/1/2017 UBCK có công văn xác nhận kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng, nên vốn các cổ đông góp 120 tỷ đồng mới được chuyển sang tăng vốn điều lệ 80 tỷ, thặng dư vốn cổ phần tăng 40 tỷ); các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 42,11%, các khoản phải thu tăng ngắn hạn 5,8%, hàng tồn kho giảm 1,24%, tài sản ngắn hạn khác tăng 41,93%, tài sản cố định tăng 29,31%, các khoản phải thu dài hạn giảm 7,85%, các khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm 100%, tài sản dài hạn khác tăng 17,6%.

b) Tình hình nợ phải trả.

- Tình hình nợ phải trả: Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2016 là 0,71, tăng 14,52% so với năm 2015. Nợ phải trả năm 2016 tăng 27,90% so với năm 2015, trong đó nợ ngắn hạn tăng: 25,99%, nợ dài hạn tăng: 35,96%. (Do phát sinh khoản phát hành cổ phiếu năm 2016 chưa tăng vốn chủ sở hữu)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm 2016, Tổng công ty đã khánh thành và đưa vào sử dụng trường quay đa năng mang tên S-1959 (Studio-1959) và ra mắt website Garco10.com.vn phiên bản mới. Trường quay S-1959 bước đầu đã góp phần truyền tải những chủ trương, định hướng phát triển của Tổng công ty tới từng người lao động và lan tỏa những giá trị tốt đẹp mà May 10 đang hướng tới đồng thời góp phần quảng bá thương hiệu May 10 trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Với mục đích tối ưu hóa trong quản lý, Tổng công ty đã nghiên cứu và đưa vào ứng dụng thành công phần mềm nhân sự - tiền lương phiên bản 2016. Năm 2017 sẽ tiếp tục triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp sản xuất ngành may nhằm tối ưu hóa quá trình sản xuất.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu dự kiến năm 2017:

Doanh thu (không VAT):	3.000 tỷ đồng
Lợi nhuận:	62,5 tỷ đồng
Lao động bình quân:	8.200 người
Thu nhập bình quân:	7.300.000 đồng/người/tháng
Cổ tức (%):	15%

- **Những giải pháp chủ yếu:**

Giải pháp về tổ chức và quản lý:

- Tiếp tục xem xét sắp xếp lại, đánh giá đội ngũ quản lý, tập trung công tác đào tạo đội ngũ quản lý.
- Học tập và áp dụng có chọn lọc mô hình tổ chức tiên tiến của các đơn vị bạn để điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức của các phòng nghiệp vụ phù hợp với tình hình mới. Thực hiện xây dựng kế hoạch công việc, rà soát và cải tiến quy trình nghiệp vụ các phòng để tăng hiệu quả công việc.
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ để kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị.
- Chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý, nghiên cứu, cải tiến, thay đổi tư duy và cách làm việc, quan tâm đến yếu tố con người nhằm mục tiêu nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, thực hiện nghiêm túc mục tiêu quản lý vốn (LEAN) tại tất cả các đơn vị trong toàn Tổng công ty.
- Quyết liệt thực hiện các biện pháp giảm chi phí, tiết kiệm.

Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:

- Đặc biệt quan tâm tới tinh thần và vật chất của người lao động. Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc cho người lao động.
- Dành nguồn lực thích đáng cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong nước và quốc tế để đáp ứng các yêu cầu phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.
- Cải tiến công tác tuyển dụng lao động, nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào, tăng cường công tác đào tạo nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

Giải pháp về thị trường:

*** Thị trường xuất khẩu:**

- Triển khai các giải pháp củng cố các thị trường truyền thống Mỹ, EU, Nhật Bản; chủ động tiếp cận và phát triển các thị trường mới tại Hàn Quốc, Đài Loan, Canada, Úc, các nước thuộc liên minh thuế quan Á - Âu... để tận dụng những lợi thế của các hiệp định thương mại khi có hiệu lực.
- Chú trọng phát triển các chủng loại sản phẩm có sự khác biệt cao nhằm giảm tính cạnh tranh về sản phẩm đối với các đơn vị cùng ngành.
- Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên phụ liệu sản xuất trong nước, tích cực tham gia chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt May và Hiệp hội Dệt may Việt Nam nhằm tận dụng những ưu đãi thuế quan nhập khẩu vào các nước EU, Mỹ và Nhật Bản.

*** Thị trường nội địa:**

- Đẩy mạnh việc hợp tác với các website bán hàng online uy tín như adayroi.com và amazon.com để quảng bá thương hiệu M10 rộng rãi tại thị trường nội địa và quốc tế.
- Tập trung phát triển kinh doanh nội địa.
- Đầu tư nguồn lực tối ưu vào việc quy hoạch và phát triển đa dạng kênh phân phối, đặc biệt chú trọng việc mở rộng mạng lưới bán hàng qua kênh đại lý.
- Đầu tư nguồn lực cho công tác thiết kế, đẩy mạnh hoạt động quảng bá để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, nhưng ưu tiên cho thị trường trong nước cả về nguồn lực và tài chính. Đặc biệt tập trung cho dòng sản phẩm mới mang nhãn hiệu Grusz và các dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 theo hướng chuyên biệt.
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức của hệ thống siêu thị để nâng cao hiệu quả. Mở rộng kinh doanh khách sạn, nhà hàng.

Giải pháp về công tác đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

- Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư để tập trung cho dự án, tranh thủ tìm kiếm nguồn vốn vay, kết hợp sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ, nguồn vốn vay ngân hàng hiệu quả.
- Tổ chức đánh giá hiệu quả của các dự án đầu tư.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, trang bị máy móc thiết bị công nghệ cao để tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư các phần mềm quản lý tiên tiến áp dụng vào quản lý.
- Đầu tư mở rộng sản xuất về các địa phương để đảm bảo nguồn lao động ổn định.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.*

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải).

- Tổng công ty luôn quan tâm đến công tác tiết kiệm nhiên liệu, thực hiện kiểm toán năng lượng và đo kiểm môi trường phù hợp với quy định của pháp luật.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Một số chế độ tốt hơn luật.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Nhiều năm qua, Tổng công ty xác định các dự án trách nhiệm cộng đồng là hoạt động không thể thiếu trên con đường phát triển kinh doanh của mình. Trong đó, các dự

án hướng đến cộng đồng chung, mà gần nhất là địa phương nơi Tổng công ty hoạt động được ưu tiên, chú trọng. Các hoạt động thiện nguyện do Tổng công ty phát động được toàn thể CBCNV hưởng ứng nhằm chia sẻ khó khăn với những mảnh đời bất hạnh, giúp đỡ các nhu cầu thiết yếu của cộng đồng như xây cầu để trẻ em có thể vượt sông đến trường...

Với đặc thù của ngành may là doanh nghiệp có nhiều lao động, Tổng công ty luôn gìn giữ và phát triển thêm mô hình Trường Mầm non, phòng Khám đa khoa, Siêu thị của Tổng công ty nhằm giải quyết nhu cầu của người lao động và nhân dân khu vực lân cận. Đặc biệt trong năm 2016, Trường cao đẳng nghề Long Biên trực thuộc Tổng công ty đã có chương trình đào tạo nghề và việc làm với mức học phí “0 đồng”: Chương trình đào tạo này kéo dài trong 2,5 năm với 1,5 năm đào tạo kiến thức nghề và 1 năm thực tập, trực tiếp làm việc được trả lương tại các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty để bù đủ chi phí học tập của sinh viên. Tại trường cao đẳng nghề Long Biên, sinh viên vừa được trang bị kiến thức chuyên môn từ giảng viên, vừa được trang bị kiến thức thực tế từ đội ngũ cán bộ cốt cán của Tổng công ty- những người có nhiều năm kinh nghiệm làm việc, vừa được thực hành và làm việc trực tiếp tại Tổng công ty. Với mô hình doanh nghiệp có trường đào tạo nghề, sinh viên được thực tập và được ưu tiên tuyển dụng sau khi ra trường, Tổng công ty đã góp phần đào tạo ra những thế hệ sinh viên đủ tài đức phục vụ đất nước. Năm 2016 cũng là năm Tổng công ty chủ yếu tập trung đầu tư mở rộng sản xuất tại các tỉnh nơi May 10 đặt trụ sở chi nhánh như Thái Bình, Thanh Hóa... nhằm góp phần giải quyết tình trạng dôi dư lao động tại các địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế thế giới chưa thoát khỏi suy thoái, nền kinh tế Việt Nam chưa thực sự khởi sắc rõ nét, còn nhiều yếu tố tác động xấu đến hoạt động của các doanh nghiệp. Mặc dù vậy Hội đồng quản trị đã luôn nắm bắt và dự báo chính xác tình hình nên đã có nhiều chủ trương đúng đắn, tận dụng được cơ hội để phát triển. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã phát huy cao vai trò trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực lao động sản xuất của toàn thể CBCNV toàn Tổng công ty, nhờ đó kết quả thu được rất đáng khích lệ, các nhiệm vụ khác đều đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Luôn đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập được cải thiện theo thời gian.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác quản trị, điều hành của Ban Giám đốc. Đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn. Phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty. Hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các hoạt động của Ban Giám đốc đã tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016, Điều lệ Tổng công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển và phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh. Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

a. Định hướng phát triển Tổng công ty:

Dành nguồn lực thích đáng để phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng giải pháp hoàn chỉnh về chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

b. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2017:

Năm 2017 là năm tiếp tục có những diễn biến khó lường trái chiều, các thị trường chính đều khó khăn do hiện tượng Brexit ở Châu Âu, bất ổn chính trị tại Hàn Quốc và Mỹ chính thức rút khỏi hiệp định TPP, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ/đột xuất theo Điều lệ để triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Tổng công ty.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Tiếp tục đưa ra các mục tiêu, chiến lược và giải pháp cho mọi hoạt động năm 2017 và các năm tiếp theo.
- Chỉ đạo và giám sát cơ quan điều hành, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng công ty, quyết định đầu tư dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán.

“ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty May 10 -

Công ty cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.


Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46 tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark tower 72-Storey, Plot E6 đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Xem trên trang website: www.garcol0.com.vn

XÁC NHẬN 
CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thanh Huyền